TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2024/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thành, ngày 06 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82; Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 125/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn,thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Trương Văn H; Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Lê Thị N; Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn E, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Trương Văn H và chị Lê Thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện,có đăng ký kết hôn ngày 17/10/2012 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống không hạnh phúc và phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi vã. Đến nay, anh H và chị N đều xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành giải quyết cho hai bên được ly hôn.

[2]. Về con chung:Vợ chồng có 02 con chung là cháu Trương Lê P, sinh ngày 14/07/2013 và cháu Trương Lê P1, sinh ngày 15/06/2015. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cả 02 cháu cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N số tiền là 1.000.000 đồng/cháu/tháng (Một triệu đồng/cháu/tháng). Tổng hai cháu là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản: Anh Trương Văn H và chị Lê Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4]. Về các vấn đề khác: Anh Trương Văn H và chị Lê Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh H và chị N thỏa thuận, chị N là người chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn H và chị Lê Thị N thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao cả 02 cháu Trương Lê P, sinh ngày 14/07/2013 và cháu Trương Lê P1, sinh ngày 15/06/2015 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N số tiền là 1.000.000 đồng/cháu/tháng (Một triệu đồng/cháu/tháng). Tổng hai cháu là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị N tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm chị N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số 0002428 ngày 28/10/2024. Chị N đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã Thành Long;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thành;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Hải